ĐẶNG VĂN NGHĨA (Chủ biên)
ĐỖNG HUY GIỚI – DƯƠNG GIÁNG THIÊN HƯƠNG
BÙI THỊ THU HƯƠNG – NGUYỄN BÍCH THẢO

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Vở bài tập CÔNG NGHỆ 4



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

ĐẶNG VĂN NGHĨA (Chủ biên)
ĐỒNG HUY GIỚI – DƯƠNG GIÁNG THIÊN HƯƠNG
BÙI THỊ THU HƯƠNG – NGUYỄN BÍCH THẢO

Vở bài tập CÔNG NGHỆ 4

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN THÀNH ĐẠT – NGUYỄN ĐĂNG KHÔI
Thiết kế sách: PHẠM NGỌC THÀNH
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: TẠ THỊ HƯỜNG
Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

VỞ BÀI TẬP CÔNG NGHỆ 4

Mã số: G1BH4C001H23

In ..... cuốn (QĐ .....), khổ 17 x 24cm.
In tại Công ty cổ phần in .....
Số ĐKXB: 8-2023/CXBIPH/1-2097/GD
Số QĐXB: ...../ QĐ-GD ngày ... tháng ... năm ....
In xong và nộp lưu chiểu tháng ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-34945-3

LỜI NÓI ĐẦU

Các em thân mến!

Vở bài tập Công nghệ 4 được biên soạn cùng với sách giáo khoa Công nghệ 4 nhằm giúp các em thực hiện các hoạt động đa dạng trong quá trình học tập môn học.

Các dạng bài tập trong vở được thiết kế phong phú, hấp dẫn, thiết thực và bám sát các nội dung học tập và rèn luyện kĩ năng của sách giáo khoa như trình bày lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống, một số loại hoa và cây cảnh phổ biến, lựa chọn vật liệu và dụng cụ, thực hiện trồng và chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu, tìm hiểu và sử dụng bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật để lắp ghép những mô hình mà các em yêu thích, tìm hiểu và làm đồ chơi dân gian gắn liền với tuổi thơ của mình,... nhằm củng cố kiến thức, rèn luyện kĩ năng. Thông qua làm bài tập và các hoạt động học tập khác, các em sẽ tiếp tục hình thành, phát triển năng lực công nghệ, góp phần phát triển năng lực chung, gìn giữ và phát triển phẩm chất của con người Việt Nam trong xã hội hiện đại.

Hi vọng cuốn vở sẽ có ích và đồng hành cùng với các em trong quá trình học tập môn học.

Chúc các em sử dụng hiệu quả cuốn vở của mình!

CÁC TÁC GIẢ

MỤC LỤC

	Trang
PHẦN MỘT. CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG	5
BÀI 1 Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống	5
BÀI 2 Một số loại hoa, cây cảnh phổ biến	8
BÀI 3 Vật liệu và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh	11
BÀI 4 Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu	13
BÀI 5 Trồng hoa, cây cảnh trong chậu	15
BÀI 6 Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu	17
PHẦN HAI. THỦ CÔNG KĨ THUẬT	19
BÀI 7 Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật	19
BÀI 8 Lắp ghép mô hình bập bênh	22
BÀI 9 Lắp ghép mô hình rô-bốt	25
BÀI 10 Đồ chơi dân gian	28
BÀI 11 Làm đèn lồng	31
BÀI 12 Làm chuồn chuồn thăng bằng	33

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

PHẦN MỘT

CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG

BÀI 1 LỢI ÍCH CỦA HOA, CÂY CẢNH ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG

1 Hãy điền chữ Đ vào những phát biểu đúng và chữ S vào những phát biểu sai về lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống.

a) Trang trí cảnh quan	
b) Làm sạch không khí	
c) Cung cấp lương thực cho con người	
d) Cung cấp oxygen cho con người và động vật	
e) Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến sữa	
g) Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất nước hoa	
h) Giúp con người thể hiện tình cảm	
i) Sử dụng làm thuốc chữa bệnh	
k) Trang trí đường phố	
l) Trang trí trong công viên	
m) Trang trí trong khuôn viên nhà trường	

2 Đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những câu trả lời đúng: Hoa, cây cảnh thường được trang trí ở những nơi nào sau đây?

☐ 1. Trường học.
☐ 2. Phòng thí nghiệm.
☐ 3. Phòng khách.
☐ 4. Phòng ngủ.
☐ 5. Công viên.
☐ 6. Đường phố.
☐ 7. Văn phòng.
☐ 8. Ruộng lúa.

3 Nối tên của hoa, cây cảnh ở cột A với lợi ích ở cột B cho phù hợp.

Cột A (Tên hoa, cây cảnh)	**Cột B** (Lợi ích)
Cây nha đam	
Hoa hồng	Trang trí cảnh quan
Cây lan ý	
Cây hoa mười giờ	Thể hiện tình cảm
Cây hoa đào	
Cây hoa mai	Làm sạch không khí
Cây xương rồng	
Hoa cúc	Làm nước hoa
Hoa sen	Làm thuốc

4 Nêu lợi ích của các loại hoa, cây cảnh trong hình.



a)



b)



c)

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

5 Viết tên một số loại hoa, cây cảnh có ở gia đình, địa phương em và nêu lợi ích của nó đối với đời sống.

STT	Tên hoa, cây cảnh	Lợi ích
1	Hoa đào	Trang trí cảnh quan,...
2	.....	.....
3	.....	.....
4	.....	.....
5	.....	.....
6	.....	.....
7	.....	.....
8	.....	.....

6 Hãy điền vào chỗ trống (...) từ hoặc cụm từ thích hợp trong các câu sau.

a) Hoa, cây cảnh được dùng để ..... mang lại không gian xanh mát, nhiều màu sắc, hương thơm cho con người, giúp con người gần gũi với thiên nhiên.

b) Nhiều loại hoa, cây cảnh có khả năng hấp thụ ..... mang lại cho chúng ta bầu không khí trong lành, tươi mát.

c) Khi cây quang hợp sẽ lấy khí ..... và tạo ra khí ..... cung cấp cho hoạt động hô hấp của con người và động vật.

7 Hoa, cây cảnh thường được tặng để thể hiện tình cảm vào những dịp lễ nào? Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung trả lời đúng.

☐ 1. Ngày sinh nhật.

☐ 2. Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10).

☐ 3. Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).

☐ 4. Ngày Quốc tế lao động (1/5).

☐ 5. Lễ khai giảng.

☐ 6. Ngày Quốc khánh (2/9).

BÀI 2 MỘT SỐ LOẠI HOA, CÂY CẢNH PHỔ BIẾN

1 Mô tả một loại hoa, cây cảnh mà em yêu thích theo gợi ý sau:

– Đặc điểm lá cây.

– Đặc điểm của hoa.

– Đặc điểm thân cây.

2 Sử dụng các thẻ gợi ý sau đây để gọi tên các loại hoa, cây cảnh có trong hình.

Hoa mai; Hoa cúc; Hoa đào; Hoa lan càng cua; Cây trúc mây; Hoa sen; Cây trạng nguyên; Hoa hồng.



a)



b)



c)



d)



e)



g)



h)



i)

3 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng khi nói về hoa hồng.

☐ 1. Lá màu xanh, mép lá có hình răng cưa.

☐ 2. Hoa có nhiều màu sắc (đỏ, xanh, vàng, hồng, đen, trắng,...), mọc đơn lẻ hoặc thành chùm.

☐ 3. Thân cây có gai.

☐ 4. Hoa đẹp, chỉ nở vào mùa xuân.

☐ 5. Chỉ được trồng ở các tỉnh miền Bắc nước ta.

☐ 6. Là biểu tượng của tình yêu.

☐ 7. Là nguyên liệu để làm ra nhiều loại nước hoa.

4 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng khi nói về hoa đào.

☐ 1. Lá màu xanh, mép lá có hình răng cưa.

☐ 2. Hoa có nhiều màu sắc (đỏ, hồng nhạt, trắng,...).

☐ 3. Thân cây có gai.

☐ 4. Là loài hoa đẹp, nở vào mùa xuân.

☐ 5. Được trồng phổ biến ở các tỉnh miền Bắc nước ta.

☐ 6. Tượng trưng cho sự may mắn, hạnh phúc.

☐ 7. Được trưng bày trong dịp tết Nguyên đán.

5 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng khi nói về hoa mai.

☐ 1. Lá màu xanh.

☐ 2. Hoa thường có màu vàng, trắng, đỏ.

☐ 3. Thân cây có gai.

☐ 4. Nở vào mùa xuân.

☐ 5. Được trồng phổ biến ở các tỉnh miền Nam nước ta.

☐ 6. Tượng trưng cho sự may mắn, hạnh phúc.

☐ 7. Tô điểm cho không gian ngày Tết thêm ấm cúng, tươi vui.

6 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng khi nói về hoa sen.

☐ 1. Được trồng trong đầm, ao, hồ.

☐ 2. Hoa có nhiều màu sắc (đỏ, vàng, hồng, trắng,...), nhị hoa có màu vàng.

☐ 3. Thường nở hoa vào mùa hè.

☐ 4. Được trồng chủ yếu ở các tỉnh miền Bắc nước ta.

☐ 5. Được trồng chủ yếu ở các tỉnh miền Nam nước ta.

☐ 6. Ngó sen có thể dùng để chế biến các món ăn.

☐ 7. Lá sen và tâm sen có thể dùng để làm thuốc chữa bệnh.

7 Viết tên một số loại hoa, cây cảnh phù hợp với các đặc điểm theo gợi ý ở bảng sau:

Đặc điểm nhận biết	Tên hoa, cây cảnh
Thường sống ở dưới nước	.....
Thường nở vào mùa xuân	.....
Hoa có màu đỏ	.....
Hoa có màu vàng	.....
Thân có gai	.....
Thường nở vào mùa hè	.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 3 VẬT LIỆU VÀ DỤNG CỤ TRỒNG HOA, CÂY CẢNH

1 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng: Dụng cụ để trồng hoa, cây cảnh trong chậu gồm:

☐ 1. Chậu trồng cây.
☐ 2. Giá thể.
☐ 3. Găng tay làm vườn.
☐ 4. Kéo cắt cành.
☐ 5. Xẻng nhỏ.
☐ 6. Bình tưới cây.

2 Trong các chậu hoa, cây cảnh ở các hình dưới đây, loại chậu nào phù hợp để trang trí trên bàn, loại chậu nào phù hợp để kẹp ở lan can, loại chậu nào phù hợp để treo?


a)


b)


c)


d)


e)


g)


h)


i)


k)

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng: Chậu trồng hoa, cây cảnh có thể được làm từ các vật liệu:

☐ 1. Nhựa.
☐ 2. Xi măng.
☐ 3. Gốm.
☐ 4. Giấy.
☐ 5. Sắt.
☐ 6. Gỗ.

4 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng về đặc điểm của chậu trồng hoa, cây cảnh.

☐ 1. Có thể được làm từ gốm, sứ, nhựa, xi măng.
☐ 2. Dưới đáy chậu có lỗ thoát nước.
☐ 3. Chậu có nhiều kích thước khác nhau.
☐ 4. Chậu chỉ có một loại kiểu dáng nhất định.
☐ 5. Chậu có nhiều màu sắc.

5 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng. Giá thể trồng hoa, cây cảnh trong chậu có thể được làm từ:

☐ 1. Xơ dừa.
☐ 2. Trấu hun.
☐ 3. Đá, sỏi.
☐ 4. Than bùn.
☐ 5. Mùn cưa.
☐ 6. Than đá.

6 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những phát biểu đúng về xẻng nhỏ để trồng hoa, cây cảnh trong chậu.

☐ 1. Xẻng có cấu tạo gồm lưỡi xẻng, cán xẻng.
☐ 2. Khi sử dụng, tay cần cầm vào cán xẻng.
☐ 3. Dùng để xúc giá thể vào chậu.
☐ 4. Xẻng dùng để tưới nước cho cây.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 4 GIEO HẠT HOA, CÂY CẢNH TRONG CHẬU

1 Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu gồm mấy bước?

A. 1 bước. C. 3 bước. B. 4 bước. D. 2 bước.

2 Viết tên và nội dung các bước gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu theo gợi ý sau.

Bước	Tên và nội dung
Bước 1	Chuẩn bị vật liệu, vật dụng và dụng cụ gieo hạt.
Bước 2	.....
Bước 3	.....
Bước 4	.....

3 Trước khi gieo, hạt giống hoa và cây cảnh thường được xử lí bằng cách ngâm trong nước ấm theo tỉ lệ nào sau đây?

A. 2 phần nước sôi + 3 phần nước lạnh.

B. 3 phần nước sôi + 2 phần nước lạnh.

C. 1 phần nước sôi + 1 phần nước lạnh.

D. 3 phần nước sôi + 4 phần nước lạnh.

4 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những vật liệu, vật dụng và dụng cụ cần thiết để gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu.

☐ 1. Chậu.
☐ 2. Giá thể.
☐ 3. Găng tay làm vườn.
☐ 4. Xẻng nhỏ.
☐ 5. Bình tưới cây.
☐ 6. Hạt giống.

5 Sau khi gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu, cần phải thực hiện việc nào sau đây?

A. Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật liệu.

B. Thu dọn dụng cụ và vệ sinh sạch sẽ.

C. Xử lí hạt giống.

D. Bón phân cho cây.

6 Nêu tên các bước gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu phù hợp với các hình ảnh sau:

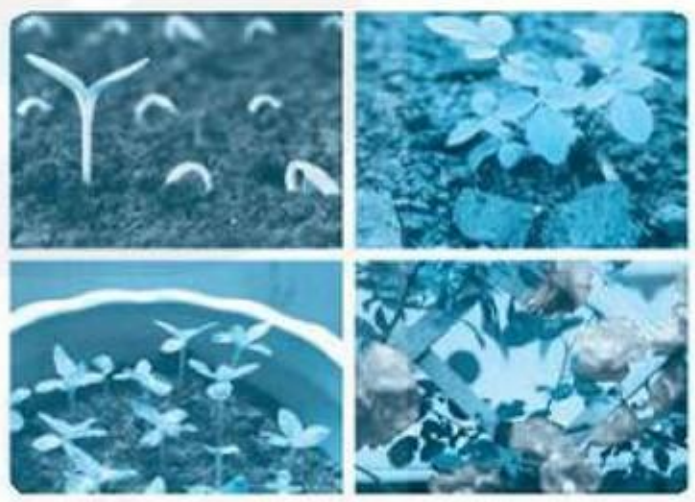


a) b) c)

7 Sắp xếp các ảnh trong mỗi hình dưới đây theo đúng thứ tự các bước gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu.



a)



b)



c)



d)

8 Chia sẻ với bạn các bước gieo hạt một loại hoa, cây cảnh mà em biết.

BÀI 5 TRỒNG HOA, CÂY CẢNH TRONG CHẬU

1 Trồng hoa, cây cảnh trong chậu gồm mấy bước?

A. 1 bước. C. 3 bước. B. 5 bước. D. 7 bước.

2 Viết tên và nội dung các bước trồng hoa, cây cảnh trong chậu theo gợi ý sau:

Bước	Tên và nội dung
Bước 1	Chuẩn bị vật liệu, vật dụng và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh.
Bước 2	.....
Bước 3	.....
Bước 4	.....
Bước 5	.....

3 Viết tên các vật liệu, vật dụng và dụng cụ cần thiết để trồng hoa, cây cảnh trong chậu.

4 Điền tên các bước trồng hoa, cây cảnh trong chậu tương ứng với từng ảnh trong hình sau:



a)



b)



c)



d)



e)

5 Sau khi trồng hoa, cây cảnh trong chậu, cần phải chú ý vấn đề nào sau đây?

A. Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật liệu.

B. Thu dọn dụng cụ và vệ sinh sạch sẽ.

C. Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

D. Tưới nước đầy đủ cho cây.

6 Viết tên của loại hoa, cây cảnh có trong hình sau:



a)



b)



c)



d)



e)



g)

7 Chia sẻ với bạn các bước trồng một loại hoa, cây cảnh trong chậu mà em biết.

BÀI 6 CHĂM SÓC HOA, CÂY CẢNH TRONG CHẬU

1 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những phát biểu đúng về cách chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu.

☐ 1. Đảm bảo đủ ánh sáng cho hoa, cây cảnh.

☐ 2. Tưới đủ nước cho hoa, cây cảnh.

☐ 3. Bón phân hằng ngày cho hoa, cây cảnh.

☐ 4. Cắt tỉa, vệ sinh cho hoa, cây cảnh.

☐ 5. Bắt sâu cho hoa, cây cảnh.

☐ 6. Bảo vệ hoa, cây cảnh khỏi sự phá hoại của các động vật khác như ốc sên, vật nuôi trong nhà.

2 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những nội dung đúng về cách cung cấp ánh sáng cho hoa, cây cảnh trong chậu.

☐ 1. Đặt chậu hoa, cây cảnh gần cửa sổ.

☐ 2. Tưới nước thường xuyên cho cây.

☐ 3. Đặt chậu hoa, cây cảnh ở ban công.

☐ 4. Cung cấp đủ dinh dưỡng cần thiết cho cây.

☐ 5. Đặt chậu hoa, cây cảnh ở nơi có đèn chiếu sáng.

3 Cách nào sau đây **không** phù hợp để tưới nước cho hoa, cây cảnh trong chậu?

A. Tưới nước bằng bình xịt.

B. Tưới nước bằng hệ thống tưới nhỏ giọt.

C. Tưới bằng máy bơm.

D. Tưới nước bằng bình tưới cây.

4 Khi bị thiếu nước, cây sẽ có biểu hiện nào sau đây?

A. Ra hoa nhiều hơn.

B. Bị héo.

C. Bị cháy lá.

D. Bị vàng lá.

5 Trong các cách bón phân sau đây, cách nào **không** phù hợp để bón cho hoa, cây cảnh trong chậu?

A. Bón đều xung quanh gốc cây.
B. Pha với nước và phun lên hoa.
C. Pha với nước và phun lên lá cây
D. Pha với nước và tưới vào gốc cây.

6 Em hãy đánh dấu ✓ vào ô ☐ trước những phát biểu đúng về cách chăm sóc cho hoa, cây cảnh trong chậu.

☐ 1. Vệ sinh lá cây.
☐ 4. Cắt tỉa hoa tàn, lá già.
☐ 2. Tưới nước cho hoa, cây cảnh.
☐ 5. Bắt sâu cho hoa, cây cảnh.
☐ 3. Bón phân cho hoa, cây cảnh.

7 Hãy điền vào chỗ trống (...) từ hoặc cụm từ thích hợp trong các câu sau:

a) Hoa, cây cảnh cần đủ ánh sáng để quang hợp, nếu thiếu ánh sáng cây sẽ .....; thân, lá ..... Ánh sáng quá mạnh có thể làm cho cây .....

b) Hoa, cây cảnh cần được tưới đủ nước, nếu thiếu hoặc thừa nước sẽ ..... Dùng bình tưới cây hoặc dụng cụ phù hợp tưới ..... Tưới nước định kì phù hợp cho từng loại cây.

c) Bón phân đúng cách sẽ ....., phát huy được hiệu quả của phân bón. Tuỳ từng loại phân bón mà có cách bón khác nhau như .....

d) Cần thường xuyên cắt tỉa, vệ sinh và bắt sâu cho hoa, cây cảnh để cây ..... Ngoài ra, chúng ta cần bảo vệ cây khỏi sự phá hoại của các động vật khác như ốc sên, vật nuôi trong nhà,...

8 Nêu tên các công việc chăm sóc hoa, cây cảnh phù hợp với từng hình sau:


a)


b)


c)


d)

PHẦN HAI

THỦ CÔNG KĨ THUẬT

BÀI 7 GIỚI THIỆU BỘ LẮP GHÉP MÔ HÌNH KĨ THUẬT

1 Hãy viết tên các chi tiết trong bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật vào đúng nhóm.

Nhóm chi tiết hình tấm	Nhóm chi tiết hình thanh
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhóm chi tiết chuyển động	Nhóm chi tiết kết nối
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2 Hãy vẽ mũi tên chỉ chiều quay của tua-vít và cờ-lê trong các trường hợp dưới đây.



a) Dùng tua-vít để lắp vít



b) Dùng tua-vít để tháo vít

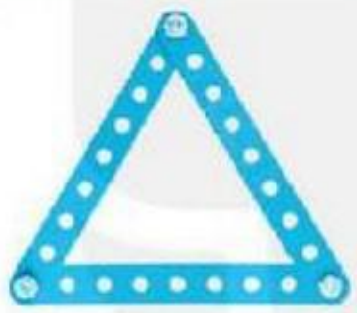


c) Dùng cờ-lê để lắp ốc



d) Dùng cờ-lê để tháo ốc

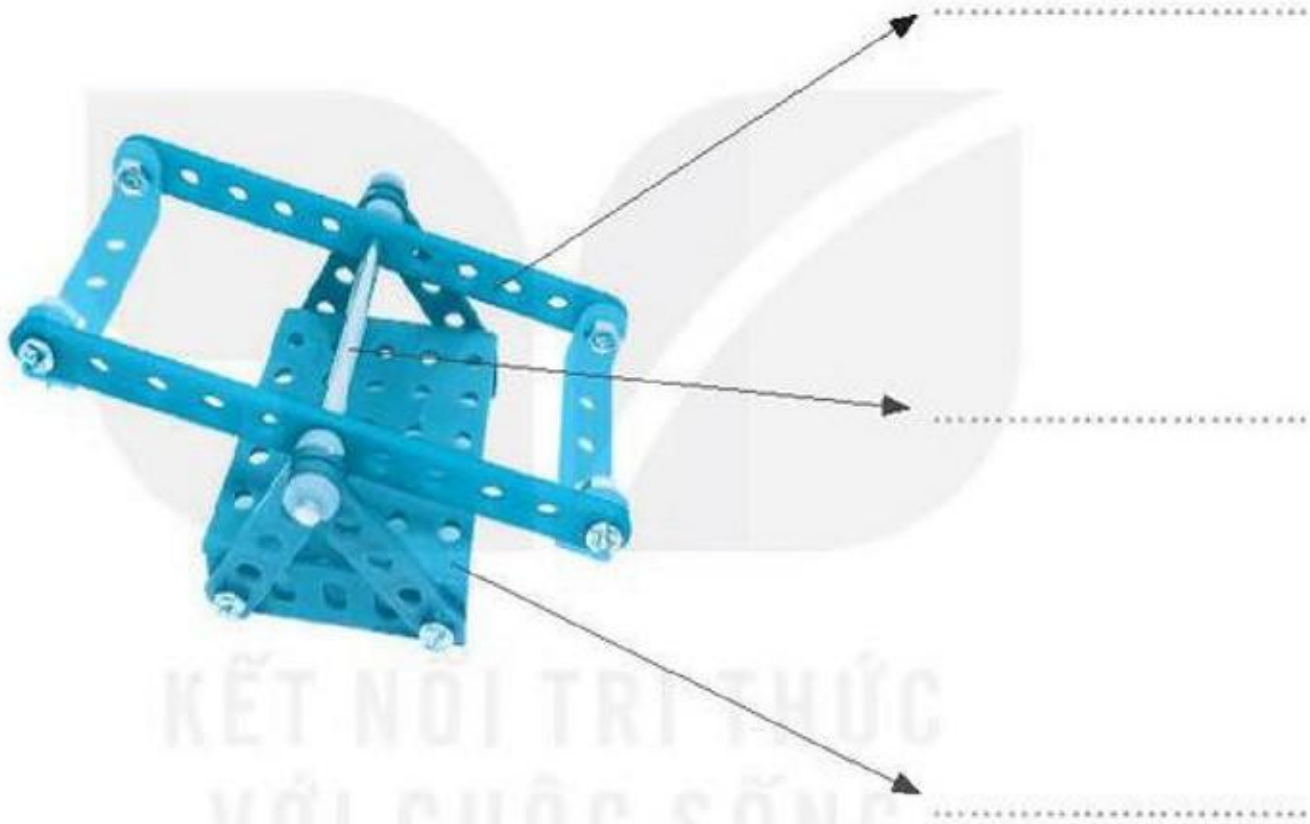
3 Hãy điền vào chỗ trống (...) tên gọi và số lượng các chi tiết ở từng hình dưới đây.

 *Hình 1*	Hình 1 gồm có: – ..... thanh thẳng ..... lỗ. – 3 bộ .....
 *Hình 2*	Hình 2 gồm có: – 4 ..... 7 lỗ. – .....bộ ốc vít.
 *Hình 3*	Hình 3 gồm có: – ..... thanh thẳng ..... lỗ. – 3 ..... ngắn. – ..... bộ .....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 8 LẮP GHÉP MÔ HÌNH BẬP BÊNH

1 Hãy điền vào chỗ trống (...) tên gọi các bộ phận của mô hình bập bênh dưới đây.



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

2 Hãy viết đúng số thứ tự các bước lắp ghép mô hình bập bênh.

.....	Lắp thanh đòn và ghế ngồi.

.....	Lắp chân đế.
.....	Hoàn thiện mô hình.

3 Hãy điền vào chỗ trống (...) tên gọi và số lượng các chi tiết của từng bộ phận dưới đây.

	Chân đế gồm có: – ..... thanh thẳng ..... lỗ. – 1 ..... – ..... bộ ốc vít.
	Trục quay là: ....
	Thanh đòn và ghế ngồi gồm có: – ..... thanh thẳng ..... lỗ. – 2 ..... – ..... bộ .....

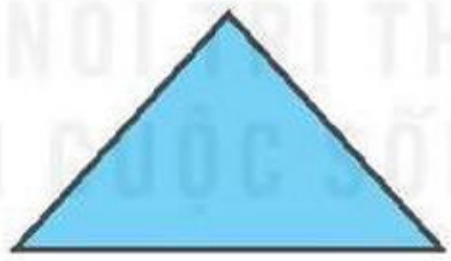
KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

4 Hãy đánh giá mô hình bập bênh mà em vừa lắp ghép theo các yêu cầu dưới đây.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM			
YÊU CẦU			
Đủ các bộ phận.			
Mối ghép đúng vị trí và chắc chắn.			
Thanh đòn và ghế ngồi quay được quanh trục.			

5 Hãy nối đỉnh tam giác với một trong các điểm A, B hoặc C để thanh đòn thăng bằng được.

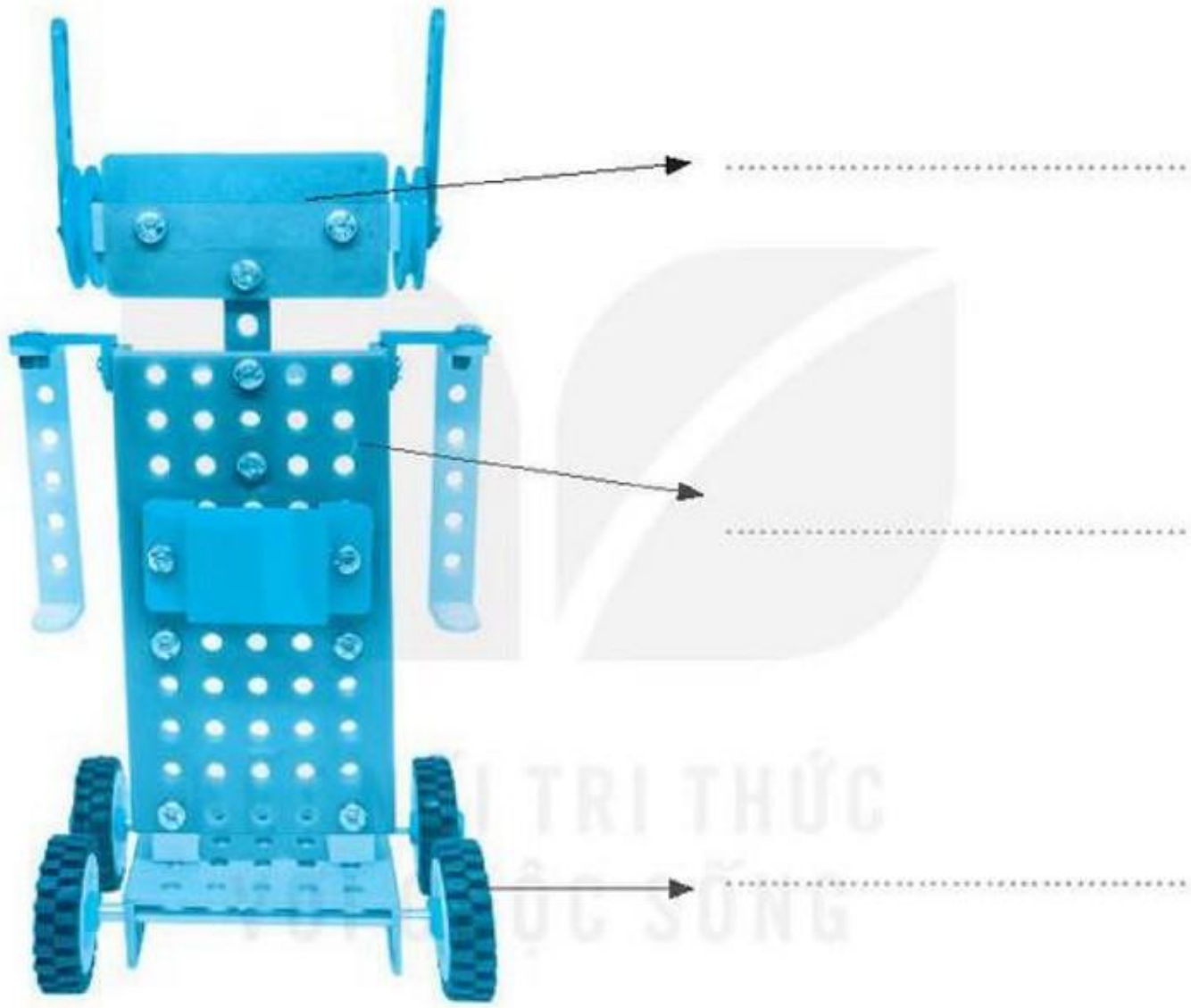




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 9 LẮP GHÉP MÔ HÌNH RÔ-BỐT

1 Hãy điền vào chỗ trống (...) tên gọi các bộ phận của mô hình rô-bốt dưới đây.

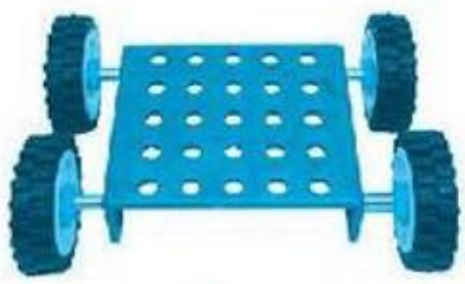


2 Hãy viết đúng số thứ tự các bước lắp ghép mô hình rô-bốt.

.....	Hoàn thiện mô hình.
.....	Lắp chân rô-bốt.

.....	Lắp đầu rô-bốt.
.....	Lắp thân rô-bốt.

3 Hãy điền vào chỗ trống (...) tên gọi và số lượng các chi tiết của từng bộ phận dưới đây.

	Đầu rô-bốt gồm có: – ..... – ..... – ..... – ..... – .....
	Thân rô-bốt gồm có: – ..... – ..... – ..... – ..... – .....
	Chân rô-bốt gồm có: – ..... – ..... – ..... – .....

4 Hãy đánh giá mô hình rô-bốt mà em vừa lắp ghép theo các yêu cầu dưới đây.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM			
YÊU CẦU			
Đủ các bộ phận.			
Mối ghép đúng vị trí và chắc chắn.			
Chân rô-bốt chuyển động được.			

5 Hãy nêu một số ứng dụng của rô-bốt thông minh trong cuộc sống hiện đại.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 10 ĐỒ CHƠI DÂN GIAN

1 Điền tên đồ chơi dân gian vào chỗ trống dưới mỗi hình sau.



a) .....



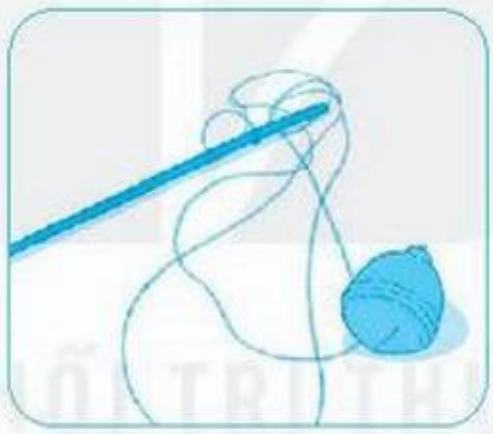
b) .....



c) .....



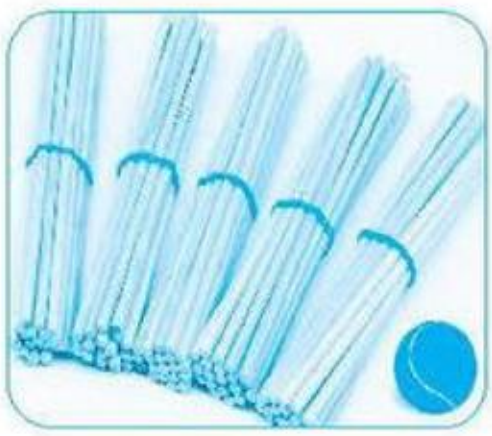
d) .....



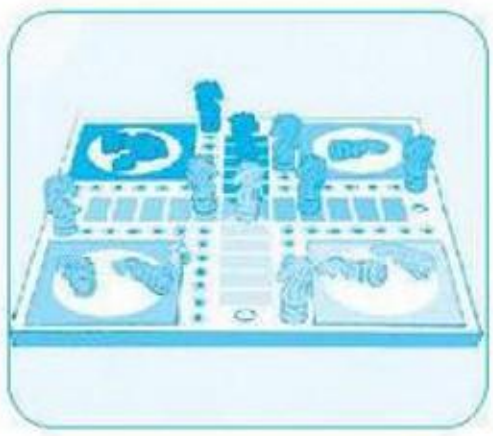
e) .....



g) .....



h) .....



i) .....



k) .....

2 Chọn từ hoặc cụm từ thích hợp chỉ đặc điểm của đồ chơi dân gian để điền vào chỗ trống (...): *dễ kiếm, gần gũi, quen thuộc, tự làm.*

– Đồ chơi dân gian được làm từ vật liệu ....., ...

– Đồ chơi dân gian là đồ chơi ..... của nhiều thế hệ người Việt.

– Mọi người đều có thể ..... đồ chơi dân gian.

3 Hãy nối hình mô tả cách chơi đồ chơi dưới đây với cụm từ "**Đúng**" hay "**Không đúng**" và giải thích lí do vì sao.







Đúng

Không đúng







Giải thích:

Hình a: Cầm que đánh nhau là không đúng vì có thể gây nguy hiểm cho bạn.

Hình b: .....

.....

Hình c: .....

.....

Hình d: .....

.....

Hình e: .....

.....

Hình g: .....

.....

4 Hướng dẫn bạn chơi một trò chơi dân gian mà em biết.

Trò chơi dân gian: .....

Cách chơi: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Chơi chuyền

BÀI 11 LÀM ĐÈN LỒNG

1 Điền các vật liệu/dụng cụ và số lượng cần thiết để làm một chiếc đèn lồng đồ chơi vào bảng dưới đây.

STT	Vật liệu/dụng cụ	Số lượng
1	.....	.....
2	.....	.....
3	.....	.....
...	.....	.....
...	.....	.....
...	.....	.....

2 Viết số thứ tự trước các bước làm đèn lồng đồ chơi vào ô ☐ cho phù hợp.



☐ Làm quai xách.

☐ Hoàn thiện sản phẩm.

☐ Làm lồng đèn.

3 Viết tên các vật liệu dễ kiếm ở địa phương em có thể dùng để làm đèn lồng.

.....

.....

.....

.....

4 Vẽ chiếc đèn lồng mà em yêu thích và thực hành làm chiếc đèn lồng đó. Tính chi phí để làm được chiếc đèn lồng.

BẢNG TÍNH TOÁN CHI PHÍ LÀM ĐÈN LỒNG		
VẬT LIỆU	SỐ LƯỢNG	TỔNG TIỀN
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

5 Lựa chọn các yêu cầu và tự đánh giá chiếc đèn lồng em vừa làm được.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM			
YÊU CẦU			
Lồng đèn cân đối.			
Quai xách ở vị trí phù hợp.			
Đèn chắc chắn.			
Trang trí đẹp mắt.			
Vật liệu dễ kiếm.			

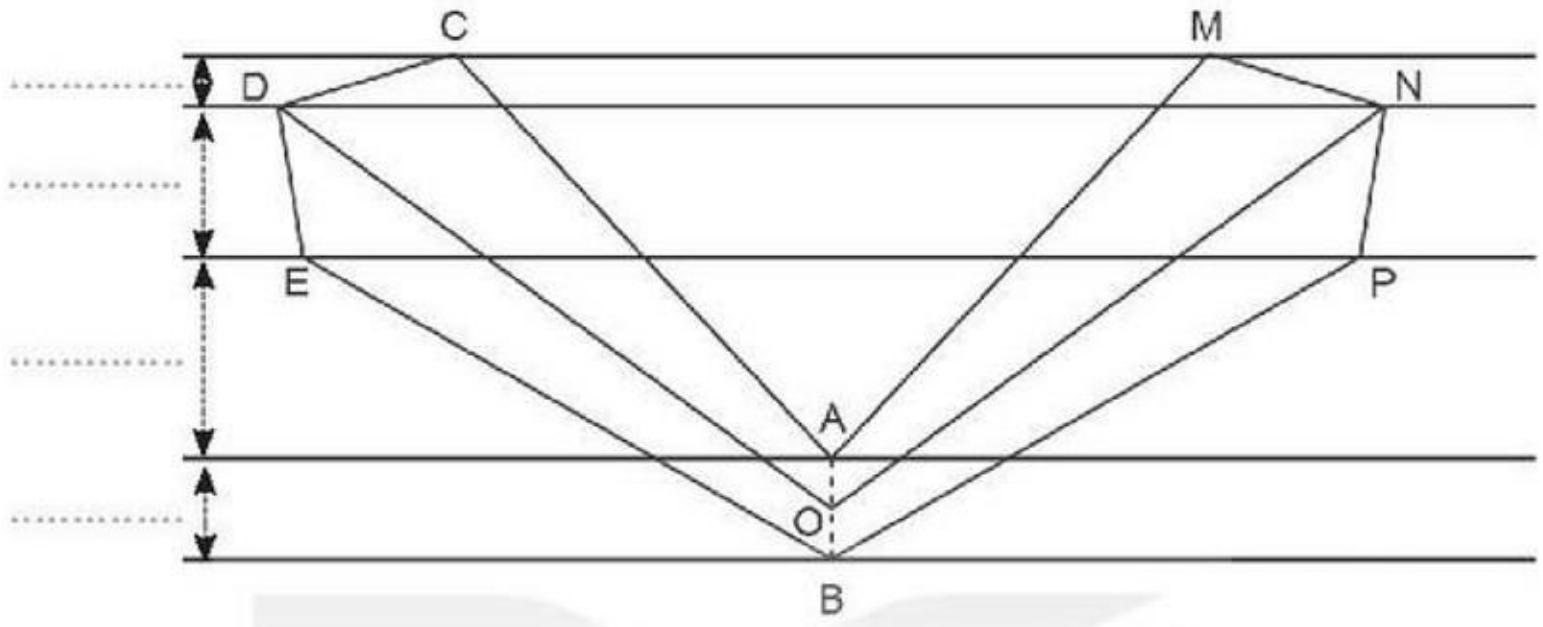
BÀI 12 LÀM CHUỒN CHUỒN THĂNG BẰNG

1 Đánh dấu ✓ vào ô ☐ dưới những vật liệu và dụng cụ cần thiết để làm chuồn chuồn thăng bằng.



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

2 Điền kích thước phù hợp vào hình mô tả cánh và thân chuồn chuồn thăng bằng.

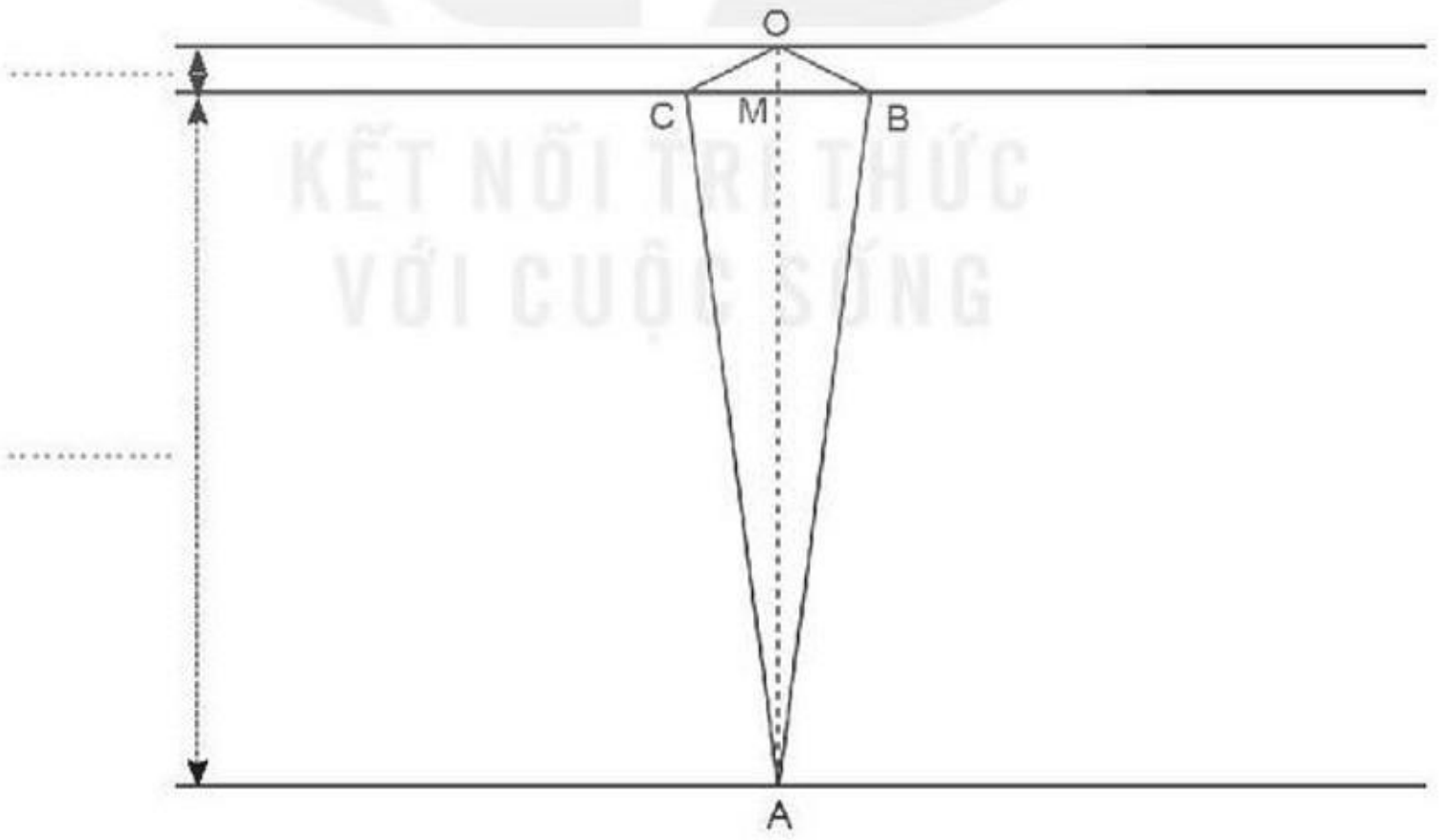


Hình 1. Cánh chuồn chuồn

AC = AM = ...

OD = ON = ...

BE = BP = ...



Hình 2. Thân chuồn chuồn

CM = MB = ...

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3 Điền thứ tự các bước làm chuồn chuồn thăng bằng vào ô ☐ cho phù hợp.

☐ Cắt cánh chuồn chuồn



☐ Tô màu và trang trí cánh chuồn chuồn



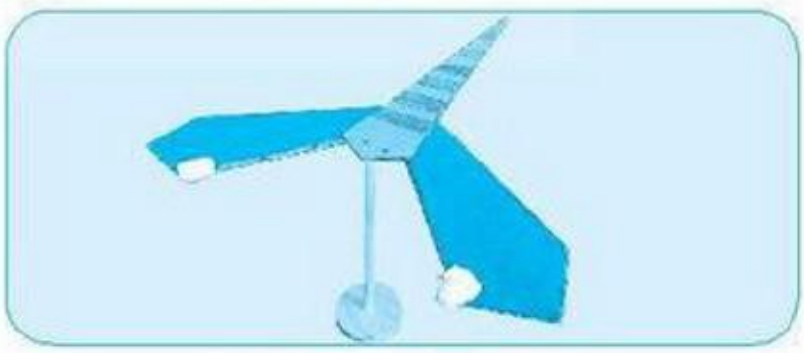
☐ Tô màu và trang trí thân chuồn chuồn



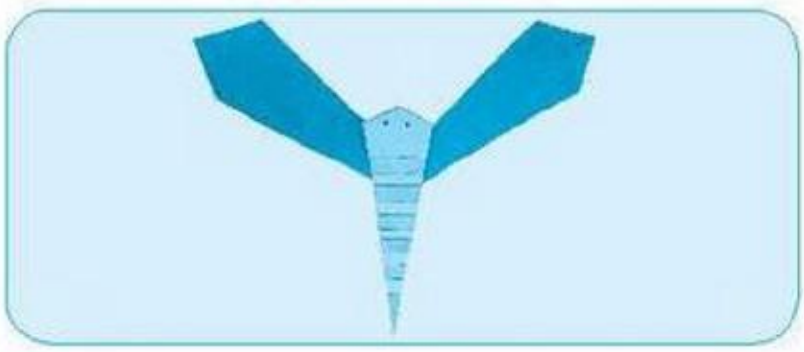
☐ Cắt thân chuồn chuồn



☐ Dùng đất nặn gắn vào hai đầu cánh sao cho chuồn chuồn thăng bằng được



☐ Gắn thân chuồn chuồn vào cánh chuồn chuồn



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

4 Lựa chọn vật liệu phù hợp ở địa phương em để làm chuồn chuồn thăng bằng. Hãy chụp ảnh sản phẩm và dán vào khung hình dưới đây.

5 Đánh giá chuồn chuồn thăng bằng mà em vừa làm được theo các yêu cầu trong bảng sau.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM			
YÊU CẦU			
Đủ các bộ phận.			
Các bộ phận gắn kết chắc chắn.			
Vật liệu phù hợp.			
Thăng bằng được.			



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ VỞ BÀI TẬP LỚP 4 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một
2. Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập hai
3. Vở bài tập Toán 4, tập một
4. Vở bài tập Toán 4, tập hai
5. Vở bài tập Khoa học 4
6. Vở bài tập Đạo đức 4
7. Vở bài tập Mĩ thuật 4
8. Vở bài tập Âm nhạc 4
9. Vở bài tập Công nghệ 4
10. Vở bài tập Lịch sử và Địa lí 4
11. Vở bài tập Tin học 4
12. Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 4
13. Tiếng Anh 4 – Global Success – Sách bài tập

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: http://hanhtrangso.nxbgd.vn

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập http://hanhtrangso.nxbgd.vn và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.

ISBN 978-604-0-34945-3

9 786040 349453

Giá: ..... đ